

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 21/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Thẩm phán: Bà Trần Thị Chơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Ngọc Minh

2. Ông Đoàn Văn Tâm

3. Bà Nguyễn Hồng Xứng

- *Thư ký phiên tòa:* Hoàng Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*
Ông Bùi Văn Khanh - Kiểm sát viên.

Trong 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Hồ Văn Q; sinh năm 1993; Nơi cư trú: khu phố M, thị trấn M1, huyện C, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1970 và bà Thị H; sinh năm 1967; Anh em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Nhân Thân: Ngày 23/5/2016 Hồ Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích” đã chấp hành xong, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2022 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Hồ Văn Q: Luật sư Nguyễn **D** - Văn phòng Luật sư Ngọc D thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- *Người bị hại:* Ông **Danh U**, sinh năm 1973 (đã chết)

Đại diện hợp pháp bị hại: **Danh Thị H1**, sinh năm 1955 (có mặt).

Địa chỉ: tổ 9, khu phố M, thị trấn M1, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà **Thị H**, sinh năm 1967 (có mặt).

Địa chỉ: tổ 1, khu phố M, thị trấn M1, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Bà **Lâm Thị Ngọc L**, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố M, thị trấn M1, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

2. Bà **Thị H2**, sinh năm 1961 (có mặt).

Địa chỉ: tổ 14, khu phố M, thị trấn M1, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 04/10/2022, Hồ Văn Q, sinh năm 1993 sau khi đi uống rượu nhiều nơi trong khu vực thị trấn M1 đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Q đi về đến đầu đường khu vực Đ thuộc khu phố M, thị trấn M1, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Lúc này Q ghé vào tiệm game của anh S chơi được một lúc thì nghỉ, Q đi bộ về nhà, trên đường đi đến trước nhà ông Danh Th (Cul) trong khu Đ thuộc khu phố M, thị trấn M1, Q vừa đi vừa nói “Tao là đại ca xóm đường chùa, ai là đại ca xóm Đ ra solo”. Q gặp chị Lâm Thị Ngọc L (con của ông Th) từ trong nhà đi ra Q hỏi “Ai là người bảo kê xóm Đ này”, chị L thấy Q say rượu nên kêu Q đi về nhà ngủ nhưng Q không chịu về mà kêu chị L gọi chồng về đánh nhau với Q, ông Th từ trong nhà đi ra, Q rủ ông Th đánh nhau, bà Thị H2 (vợ ông Th) sợ xảy ra đánh nhau nên kéo ông Th vào trong nhà. Q nhìn thấy ông Danh U ngụ ở khu phố M, thị trấn M1, huyện C từ ngoài đường lộ đi vào đến chỗ Q, Q dùng tay đánh vào mặt ông U té ngã ngửa xuống đường, Q tiếp tục dùng chân mang dép từ trên cao đập xuống nhiều cái trúng vào mặt, ngực, bụng ông U, Q lấy chiếc xe đạp (nhỏ của trẻ em) đầu gần đó cầm trên tay đi đến chỗ ông U nằm đưa lên cao đập nhiều cái xuống người ông U trong tư thế nằm ngửa, ông U nằm bất tỉnh, Q bỏ đi về theo đường chợ M1, đến quán cơm của bà Phạm Thị Ng (G), Q mở vòi nước của bà Ng bị bà Ng la, Q chửi bà Ngọc và dùng tay

đánh trúng vào vùng mắt trái bà Ng 01 cái, Q tiếp tục chửi và dùng tay đâm bẻ kính tủ đựng thịt bán com của bà Ng, làm tay của Q bị đứt chảy máu, Q bỏ đi về nhà gặp Phan Thanh H3 (H3) ở gần nhà Q đưa Q đến bệnh viện A khâu vết thương xong, H3 đưa Q về nhà ngủ, đến sáng ngày 05/10/2022, Q bị Công an huyện C mời làm việc và bị tạm giữ, khởi tố tạm giam cho đến nay.

Còn ông Danh U sau khi bị đánh bất tỉnh được bà Danh Thị H1 (chị ruột U) đưa đến Trung tâm y tế huyện C cấp cứu, bà Thị H mẹ ruột Q hay tin đến bệnh viện thăm ông U, do hoàn cảnh gia đình ông U khó khăn không tiền nên bà H mua thuốc giảm đau cho ông U uống, ông U đi về ngủ. Đến 07 giờ ngày 05/10/2022, ông U có biểu hiện khó chịu kêu đau và bất tỉnh nên được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang nhưng ông U đã tử vong.

* Tại bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 980 ngày 27/10/2022 của Phòngs kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Danh U, sinh năm 1973 như sau:

1. Các kết quả chính:

- Sây sát da và bầm tụ máu vùng cằm kích thước 7cm x 4cm.
- Sây sát da và bầm tụ máu cằm thái dương phải kích thước 4,5cm x 3cm.
- Bầm tụ máu mi trên mắt phải kích thước 3cm x 1,5cm.
- Miệng chảy máu.
- Tụ máu dưới da đầu vùng cằm thái dương trái kích thước 12cm x 4cm.
- Hở khớp xương hộp sọ vùng cằm.
- Tụ máu cơ mạng sườn trái kích thước 7cm x 6cm.
- Ổ bụng có khoảng 200ml máu loãng và 700g máu cục.
- Tụ máu mạc treo và phúc mạc thành sau.
- Vỡ tĩnh mạch chủ bụng dài 0,5cm

2. Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích trên người của Danh U dẫn đến tử vong có đặc điểm của vật tày gây nên.

3. Nguyên nhân tử vong: sốc mất máu cấp do vỡ tĩnh mạch chủ bụng và chấn thương sọ não.

* Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe đạp có tổng chiều dài 133cm, chiều cao 77cm, sườn xe bằng kim loại sơn màu xanh dài 90cm, tay cần xe bằng cầm xe bằng đạp bằng kim loại sơn màu xanh chiều dài 62cm, bánh xe có bán kính

25cm, cãm xe bằng kim loại (đã qua sử dụng).

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKSTKG-P2 ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Hồ Văn Q về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa tranh luận và luận tội: Hồ Văn Q sau khi uống rượu say vô cớ tìm người gây sự và gặp Danh U đi trên đường đã ra tay đánh làm Danh U té ngã xuống đường, tiếp tục dùng chân mang giày đạp xuống người, dùng chiếc xe đạp lấy được gần đó đánh liên tiếp từ trên xuống làm cho Danh U bị đa vết thương, vỡ tĩnh mạch bụng, chấn thương sọ não tử vong. Do đó Viện Kiểm sát có đủ căn cứ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 và tình tiết tăng nặng tại điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 20 năm tù.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 48 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả 01 chiếc xe đạp cho bà Lâm Thị Ngọc L là chủ sở hữu hợp pháp.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bà Danh Thị H1 đại diện gia đình bị hại Danh U đã đứng ra lo mai táng phí số tiền 9.614.000 đồng, bà Thị H mẹ ruột bị can Hồ Văn Q đã khắc phục cho bà H1 số tiền 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà H tự nguyện thay bị cáo bồi thường thêm cho bà H1 20 triệu đồng, đề nghị ghi nhận việc tự nguyện này.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Q: Thống nhất về truy tố bị cáo phạm tội “Giết người” có tính chất côn đồ và các tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, do bị cáo không có mục đích giết chết bị hại mà việc bị cáo đánh bị hại đến chết nên mới bị xử tội “Giết người”. Đề nghị xem xét không áp dụng tình tiết tăng nặng và xử bị cáo mức án khởi điểm mà Viện Kiểm sát đề nghị.

Ý kiến đại diện hợp pháp của bị hại: Không có tranh luận, đồng ý thỏa thuận bồi thường tại phiên tòa, về hình phạt đề nghị xử bị cáo theo pháp luật.

Bị cáo không tranh luận và không trình bày lời nói sau cùng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn Q khai nhận, sau khi đi nhậu say về vào khu Đ chơi game bắn cá, khi đi ra gặp Danh U đi bộ ngang, bị cáo dùng tay đánh vào mặt Danh U mấy cái làm Danh U té ngửa xuống đường xi măng, bị cáo đạp chân có mang dép từ trên xuống vào mặt, vào ngực và bụng của Danh U, thấy gần đó có chiếc xe đạp bị cáo lấy đạp xuống người Danh U rồi lấy chân đạp lên nữa sau đó bỏ đi về. Trên đường về, bị cáo có gây sự với bà G, đánh bà G vào mặt và đâm bẻ tú kính của bà G gây đứt tay. Bị cáo được chị H1 đưa lên Trung tâm y tế khâu vết thương rồi về nhà ngủ, đến hôm sau Công an huyện mời lên nói Danh U chết.

[3] Xét về hành vi phạm tội, như lời thừa nhận của bị cáo Hồ Văn Q tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, lời khai người bị hại, người làm chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa. Với hành vi vô cớ đánh, đạp, dùng chiếc xe đạp loại nhỏ đòn sắt đánh liên tiếp vào người làm cho bị hại bị chấn thương sọ não, vỡ tĩnh mạch chủ bụng tử vong như trên của bị cáo Hồ Văn Q là đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, tới quyền được sống của bị hại. Mặc dù bị cáo khai không có mục đích đánh chết bị hại, nhưng hành vi mà bị cáo thực hiện thể hiện tính côn đồ quyết liệt muốn tước đoạt mạng sống của người khác đến cùng. Sau khi về đến khu vực Đ, bị cáo đã gây sự với nhiều người, bị cáo thể hiện mình là “đại ca xóm Đ”, bị cáo tìm người để đánh. Thấy bị hại đi ngang bị cáo liền hung hãn đánh đạp cho đến bất tỉnh tại chỗ mới đó bỏ đi và tìm người khác để đánh tiếp. Hành vi của bị cáo không những gây hoang mang lo sợ cho mọi người còn gây

mất an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, tác động gia đình khắc phục hậu quả, từ đó cần xem xét quyết định cho bị cáo một mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe giáo dục đối với bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát: Về tội danh là phù hợp; Về hình phạt và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở, HĐXX chấp nhận.

[6] Về quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ là đúng quy định. Về tình tiết tăng nặng đề nghị không áp dụng đối với bị cáo là không phù hợp, HĐXX không chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm bồi thường: Bà Thị H là mẹ ruột của bị cáo đã thỏa thuận bồi thường mai táng phí bằng 10 triệu đồng cho đại diện bị hại. Tại phiên tòa các bên đã tự thỏa thuận bà H tiếp tục bồi thường thêm 20 triệu đồng nữa, đại diện bị hại đồng ý và không có yêu cầu gì thêm. Xét sự thỏa thuận này là phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tuyên trả lại chiếc xe đạp cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

[9] Những vấn đề khác của vụ án: Bà Phạm Thị Ng có bị bị cáo đánh và đâm bẻ tú kính nhưng vết thương nhẹ nên từ chối giám định thiệt hại và không yêu cầu gì đối với bị cáo, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch ($20.000.000 \times 5\%$) = 1.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Q phạm tội “Giết người”;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Q 20 (hai mươi) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04 tháng 10 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo Hồ Văn Q và bà Thị H với đại diện hợp pháp của bị hại bà Danh Thị H, bị cáo và bà H tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Lâm Thị L 01 chiếc xe đạp có tổng chiều dài 133cm, chiều cao 77cm, sườn xe bằng kim loại sơn màu xanh dài 90cm, tay cần xe bằng cần xe bằng đạp bằng kim loại sơn màu xanh chiều dài 62cm, bánh xe có bán kính 25cm, cần xe bằng kim loại (đã qua sử dụng).

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 30/QĐ-VKSTKG-P2 ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hồ Văn Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự có giá ngạch của số tiền phải tiếp tục bồi thường là 1.000.000đ (một triệu đồng).

4. Báo cho các bị cáo, đại diện bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/7/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG;
- Bị cáo (1);
- Đại diện bị hại (2);
- Người liên quan (1);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Diệu Hiền